TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST.
Ngày 10/6/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Thanh Chúc.

Ông Nguyễn Hoàng Nam.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đầy, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2021/TLST-HS, ngày 13 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST- HS, ngày 25 tháng 5 năm 2021 đối với:

Bị cáo Nguyễn Trọng H, sinh năm 1990, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Khóm 1, phường 2, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1969 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1970; vợ tên Đinh Thị Bé H1, sinh năm 1987, có 01 người con, sinh năm 2020. Anh, chị, em ruột gồm có 03 người (kể cả bị cáo), lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1996.

Tiền án: Ngày 18/12/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 05 năm tù giam về tội Cướp giật tài sản. Tiền sự: Không. Nhân thân: Có án tích 02 lần: Ngày 28/8/2007, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 12/12/2008, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh xử phạt 03 năm 05 tháng 27 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản và tội Hủy hoại tài sản. Bị cáo bị tạm giữ hình sự ngày 22/01/2021, đến ngày 28/01/2021 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Lê Hoàng S, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp T, xã L , huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Anh Võ Văn N, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Anh Đặng Minh H, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Anh Nguyễn Tấn T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp N, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Anh Nguyễn Trần Tuấn Đ, sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:

- Một dàn ná cao su bắn đạn bi sắt bằng kim loại có hình chữ Y, thân ná (tay cầm cố định ná) bằng kim loại màu đỏ dài 09 cm, bản rộng lớn nhất 03 cm, bản rộng nhỏ nhất 02 cm, hai đầu cố định dây cao su bằng kim loại màu trắng, khoảng cách giữa 02 đầu là 08 cm, dây cao su màu vàng, chiều dài nhập đôi của dây cao su là 13 cm, bản rộng dây cao su là 01 cm, có giá nạp đạn bi màu đen.

- Ba viên bi bằng kim loại màu trắng, hình tròn, đường kính 0,5 cm, được gắn vào trong ví sắt bằng kim loại.

- Một viên bi bằng kim loại màu xám, hình tròn, đường kính 0,5cm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 22/01/2021, thực hiện lịch tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã M, tổ công tác tuần tra của Công an xã M gồm có: Anh Lê Hoàng S, chức vụ Phó Trưởng Công an xã làm Tổ trưởng, các Tổ viên gồm: anh Võ Văn N, anh Đặng Minh H và anh Nguyễn Tấn T, tất cả đều mặc trang phục ngành Công an. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, khi tổ tuần tra đang thực hiện nhiệm vụ chốt chặn tại cống Thâu Râu thuộc ấp N, xã M thì phát hiện Nguyễn Trần Tuấn Đ, ngụ ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh điều khiển xe mô tô biển số 59F1-866.66 chở bị can Nguyễn Trọng H chạy theo tuyến đường huyện số 23 hướng từ cống T về ấp T, xã M, huyện Cầu Ngang có nhiều biểu hiện nghi vấn, lúc này anh Lê Hoàng S và anh Võ Văn N ra tín hiệu còi, sử dụng đèn pin mở tín hiệu yêu cầu Đ dừng xe mô tô để kiểm tra nhưng Đ không chấp hành mà tăng ga điều khiển xe chạy vào đường pê tông thuộc ấp B, xã M. Đ không chấp hành việc dừng xe là vì Đ điều khiển xe mô tô nhưng không có giấy đăng ký, bị can H ngồi sau không đội mũ bảo hiểm, Đ và H đã có sử dụng trái phép chất ma túy trước đó.

Khi Đ tăng ga bỏ chạy thì anh Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô chở anh Đặng Minh H truy đuổi, anh Lê Hoàng S và anh Võ Văn N mỗi người điều khiển một xe mô tô đến đầu ra của đường pê tông để chốt chặn. Còn bị can Nguyễn

Trọng H lúc này nảy sinh ý định chống lại lực lượng Công an đang thi hành công vụ nên bị can H lấy trong ba lô ra 01 dàn ná cao su và 01 viên đạn bi sắt, bị can nạp sẵn viên bi sắt vào dàn ná cao su cầm trên tay, mục đích bắn vào lực lượng Công an khi bị vây bắt.

Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, anh Lê Hoàng S điều khiển xe mô tô đến và chốt chặn tại đầu đường pê tông (gần cống Đồng Tây) thuộc ấp B, xã M, liền lúc này Đ điều khiển xe chở bị can H đến, anh Lê Hoàng S tiếp tục ra hiệu lệnh yêu cầu Đạt dừng xe mô tô, nhưng Đ tiếp tục không chấp hành mà điều khiển xe chạy lên phía trước và phanh gấp nên bị té ngã xuống cặp lề đường pê tông, ngay lập tức bị can Hdùng dàn ná cao su bắn một viên đạn bi sắt trúng vào mặt ngoài cẳng tay phải của anh Lê Hoàng S gây thương tích, sau đó bị can H ném bỏ dàn ná cao su và vỉ kim loại gắn 03 viên đạn bi sắt tại hiện trường rồi cùng Đ nhảy xuống kênh tẩu thoát, nhưng bị tổ tuần tra vây bắt quả tang cùng tang vật.

Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C giải quyết theo thẩm quyền, tại Cơ quan điều tra bị can H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đối với anh Lê Hoàng S, sau khi bị bắn đạn bi sắt đã nhập viện điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh, phẫu thuật lấy viên đạn bi sắt ra giao nộp cho Cơ quan điều tra quản lý.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 18/21/TgT ngày 22/02/2021 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Lê Hoàng S là 04%. Cơ chế hình thành vết thương là do ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra thương tích trên là vật tày cứng; hướng đâm xuyên.

Ngày 26/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Trọng H về tội Chống người thi hành công vụ và áp dụng biện pháp ngăn chặn ra lệnh tạm giam phục vụ công tác điều tra.

Ngày 04/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành thực nghiệm điều tra, kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của bị can, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Nguyễn Trần Tuấn Đ là người điều khiển xe mô tô không chấp hành hiệu lệnh dừng xe của tổ tuần tra Công an xã M, nhưng Đ không có bàn bạc với bị can H thực hiện hành vi chống trả lại lực lượng Công an đang thi hành nhiệm vụ nên không có hình thức xử lý. Riêng hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Đ bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng.

Đối với thương tích 04% của ông Lê Hoàng S do bị can H gây ra, anh Lê Hoàng S không yêu cầu xử lý hình sự và không yêu cầu bị can H bồi thường chi phí điều trị vết thương nên không xem xét.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKS-HS, ngày 12/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh, đã quyết định truy tố bị can Nguyễn Trọng H về tội "Chống người thi hành công vụ" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng H khai nhận: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 22/01/2021, tại ấp B, xã M, huyện C, bị cáo có hành vi dùng dàn ná cao su bắn một viên đạn bi sắt trúng vào mặt ngoài cẳng tay phải của anh Lê Hoàng S Phó Trưởng Công an xã M đang thi hành nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã M, làm anh Lê Hoàng S bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%.

Bị cáo thừa nhận Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2014/HS-ST, ngày 18/12/2014 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh xử phạt bị cáo 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản, buộc bị cáo bồi thường 11.261.740 đồng, đến nay chưa được xóa án tích (*do chưa chấp hành về phần bồi thường*).

Bị cáo thống nhất Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 18/21/TgT ngày 22/02/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Lê Hoàng S là 04%. Cơ chế hình thành vết thương là do ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra thương tích trên là vật tày cứng; hướng đâm xuyên.

Các tờ tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa anh Lê Hoàng S trình bày: Thực hiện lịch tuần tra vào đêm ngày 22/01/2021 nhằm đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã M, tổ công tác tuần tra của Công an xã M gồm có: Anh Lê Hoàng S, chức vụ Phó Trưởng Công an xã làm Tổ trưởng, các Tổ viên gồm: anh Võ Văn N, anh Đặng Minh H và anh Nguyễn Tấn T, tất cả đều mặc trang phục ngành Công an.

- Lần thứ nhất: Khoảng 03 giờ cùng ngày, khi tổ tuần tra đang thực hiện nhiệm vụ chốt chặn tại cống T thuộc ấp N, xã Mỹ Long Nam thì phát hiện Nguyễn Trần Tuấn Đ điều khiển xe mô tô biển số 59F1-866.66 chở bị cáo chạy theo tuyến đường huyện số 23 hướng từ cống T về ấp T, xã M có nhiều biểu hiện nghi vấn. Khi tổ tuần tra ra tín hiệu còi, sử dụng đèn pin mở tín hiệu yêu cầu Đ dừng xe mô tô để kiểm tra, nhưng Đ không chấp hành mà tăng ga điều khiển xe chạy vào đường pê tông thuộc ấp B, xã M, lúc này tổ tuần tra truy đuổi theo.

- Lần thứ hai: Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, anh điều khiển xe mô tô chạy đến chốt chặn tại đầu đường pê tông (gần cống Đồng Tây) thuộc ấp B, xã M, liền lúc này Đ điều khiển xe chở bị cáo đến, anh tiếp tục ra hiệu lệnh yêu cầu Đ dừng xe mô tô, Đ không chấp hành, vẫn điều khiển xe chạy lên phía trước và phanh gấp nên bị té ngã xuống cặp lề đường pê tông, ngay lúc này bị cáo dùng dàn ná cao su bắn một viên đạn bi sắt trúng vào mặt ngoài cẳng tay phải của anh gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%.

Đối với thương tích 04% của anh là do bị cáo gây ra, anh không yêu cầu xử lý hình sự và không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị vết thương, về hành vi của bị cáo anh yêu cầu xét xử theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa anh Võ Văn N, anh Đặng Minh H, anh Nguyễn Tấn T: Thống nhất lời trình bày của anh Lê Hoàng S, không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa anh Nguyễn Trần Tuấn Đ trình bày: Anh thừa nhận Công an xã M ra tính hiệu dừng xe 02 lần, nhưng anh không chấp hành, lý do anh điều khiển xe mô tô nhưng không có giấy đăng ký, bị cáo H ngồi sau không đội mũ bảo hiểm, anh và bị cáo đã có sử dụng trái phép chất ma túy trước đó. Khi tổ tuần tra truy đuổi theo bị cáo biết là Công an, bị cáo ngồi phía sau lấy dàn ná bằng cao su và nạp viên đạn bi sắt lúc nào anh không biết, khi anh S ra tính hiệu yêu cầu dừng xe lần thứ hai thì anh tăng ga bỏ chạy và đạp phanh xe gấp nên bị ngã, lập tức bị cáo bắn anh S là Công an xã M gây thương tích. Anh thấy mình có lỗi khi không chấp hành lệnh dừng xe của Công an. Ngoài ra anh không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn Biên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Hữu phạm tội "Chống người thi hành công vụ", Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Trọng H nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã dùng dàn ná cao su bắn một viên đạn bi sắt trúng vào mặt ngoài cẳng tay phải của anh Lê Hoàng S Phó Trưởng Công an xã M đang thi hành nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã M, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%, bị cáo có tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng H khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 00 giờ ngày 22/01/2021, thực hiện lịch tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã M, tổ công tác tuần tra của Công an xã M gồm có: Anh Lê Hoàng S, chức vụ Phó Trưởng Công an xã làm Tổ trưởng, các tổ viên gồm: anh Võ Văn N, anh Đặng Minh H và anh Nguyễn Tấn T, tất cả đều mặc trang phục ngành Công an. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, khi tổ tuần tra đang thực hiện nhiệm vụ chốt chặn tại cống T thuộc ấp N, xã M thì phát hiện anh Nguyễn Trần Tuấn Đ điều khiển xe mô tô biển số 59F1-866.66 chở bị cáo Nguyễn Trọng H chạy theo tuyến đường huyện số 23 hướng từ cống T về ấp T, xã M, huyện C có nhiều biểu hiện nghi vấn, lúc này anh Lê Hoàng S và anh Võ Văn N ra tín hiệu còi, sử dụng đèn

pin mở tín hiệu yêu cầu Đ dừng xe mô tô để kiểm tra nhưng Đ không chấp hành mà tăng ga điều khiển xe chạy vào đường pê tông thuộc ấp B, xã M.

Anh Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô chở anh Đặng Minh H truy đuổi, anh Lê Hoàng S và anh Võ Văn N mỗi người điều khiển một xe mô tô đến đầu ra của đường pê tông để chốt chặn. Còn bị cáo lúc này nảy sinh ý định chống trả lại lực lượng Công an, nên bị cáo lấy trong ba lô ra 01 dàn ná cao su và 01 viên đạn bi sắt, nạp sẵn viên bi sắt vào dàn ná cao su cầm trên tay, mục đích nhằm bắn vào lực lượng Công an khi bị vây bắt.

Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, anh Lê Hoàng S đang chốt chặn tại đầu đường pê tông (gần cống Đồng Tây) thuộc ấp B, xã M, liền lúc này Đ điều khiển xe chở bị cáo chạy đến, anh Lê Hoàng S tiếp tục ra hiệu lệnh yêu cầu Đ dừng xe mô tô, nhưng Đ không chấp hành mà điều khiển xe chạy lên phía trước và phanh gấp nên bị té ngã xuống cặp lề đường pê tông, ngay lập tức bị cáo H dùng dàn ná cao su bắn một viên đạn bi sắt trúng vào mặt ngoài cẳng tay phải của anh Lê Hoàng S gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%. Hành vi của bị cáo đã cản trở chống người thi hành công vụ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2014/HS-ST ngày 18/12/2014 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản, buộc H bồi thường cho bị hại số tiền 11.261.740 đồng, bản án này đã áp dụng tình tiết "Tái phạm nguy hiểm", đến ngày 22/01/2021 bị cáo chưa được xóa án tích (*do chưa chấp hành xong việc bồi thường thiệt hại*) lại tiếp tục phạm tội mới là thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm".

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội "Chống người thi hành công vụ" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ. Bị cáo nhận thức và biết được anh Lê Hoàng S cùng tổ tuần tra đều mặc trang phục ngành Công an, đang thi hành nhiệm vụ tuần tra, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khi tổ tuần tra ra tín hiệu còi, sử dụng đèn pin mở tín hiệu yêu cầu Đ dừng xe mô tô để kiểm tra nhưng Đ không chấp hành mà tăng ga điều khiển xe chạy vào đường pê tông thuộc ấp B, xã M, lúc này tổ tuần tra truy đuổi theo, bị

cáo biết rất rõ, để chống lại lực lượng Công an, bị cáo Nguyễn Trọng H lấy trong ba lô ra 01 dàn ná cao su và 01 viên đạn bi sắt nạp sẵn vào dàn ná cao su cầm trên tay mục đích bắn vào lực lượng Công an khi bị vây bắt.

Lần thứ hai: Anh Lê Hoàng S tiếp tục ra hiệu lệnh yêu cầu Đ dừng xe mô tô, Đ không chấp hành, vẫn điều khiển xe mô tô chạy lên phía trước và phanh gấp nên bị té ngã xuống cặp lề đường pê tông, ngay lúc này bị cáo dùng dàn ná cao su bắn một viên đạn bi sắt trúng vào mặt ngoài cẳng tay phải của anh Lê Hoàng S gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Bị cáo dùng dàn ná bằng cao su có gắn viên đạn bi sắt là hung khí nguy hiểm mục đích bắn nhằm cản trở chống đối tổ tuần tra thực hiện công vụ đến cùng là hành vi đáng lên án, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, làm cho nhân dân bất bình và căm phẫn trước hành vi bị cáo xem thường pháp luật, không tôn trọng cán bộ Công an xã M đang thực thi công vụ để xử lý vụ việc, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính khi thi hành công vụ.

Xét về nhân thân bị cáo có 02 án tích đã được xóa án và 01 tiền án về tội Cướp giật tài sản đến ngày 22/01/2021 bị cáo chưa được xóa án tích (*lý do chưa chấp hành xong việc bồi thường thiệt hại trong bản án*) mà lại tiếp tục phạm tội mới, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm", đây là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 330 của Bộ luật hình sự. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người thân của bị cáo có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Đối với thương tích 04% của anh Lê Hoàng S do bị cáo gây ra, quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa anh S không yêu cầu xử lý hình sự và không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị vết thương, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về vật chứng và xử lý vật chứng gồm:

- Một dàn ná cao su bắn đạn bi sắt bằng kim loại có hình chữ Y, thân ná (tay cầm cố định ná) bằng kim loại màu đỏ dài 09 cm, bản rộng lớn nhất 03 cm, bản rộng nhỏ nhất 02 cm, hai đầu cố định dây cao su bằng kim loại màu trắng, khoảng cách giữa 02 đầu là 08 cm, dây cao su màu vàng, chiều dài nhập đôi của dây cao su là 13 cm, bản rộng dây cao su là 01 cm, có giá nạp đạn bi màu đen.

- Ba viên bi bằng kim loại màu trắng, hình tròn, đường kính 0,5 cm, được gắn vào trong ví sắt bằng kim loại.

- Một viên bi bằng kim loại màu xám, hình tròn, đường kính 0,5cm./.

Đây là công cụ mà bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc vị cáo Nguyễn Trọng H có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng.

[5]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 22 tháng 01 năm 2021.

2. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Một dàn ná cao su bắn đạn bi sắt bằng kim loại có hình chữ Y, thân ná (tay cầm cố định ná) bằng kim loại màu đỏ dài 09 cm, bản rộng lớn nhất 03 cm, bản rộng nhỏ nhất 02 cm, hai đầu cố định dây cao su bằng kim loại màu trắng, khoảng cách giữa 02 đầu là 08 cm, dây cao su màu vàng, chiều dài nhập đôi của dây cao su là 13 cm, bản rộng dây cao su là 01 cm, có giá nạp đạn bi màu đen.

- Ba viên bi bằng kim loại màu trắng, hình tròn, đường kính 0,5 cm, được gắn vào trong ví sắt bằng kim loại.

- Một viên bi bằng kim loại màu xám, hình tròn, đường kính 0,5cm.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng H nộp 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.